

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2018/HNGĐ-ST
Ngày 29-6-2018
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Xuyên;

Ông Lê Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Đăng Bùi - Thư ký Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 102/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 734/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị V, sinh năm 1991, trú quán: Đội x xã T, huyện Đ, tỉnh Đ, có mặt tại phiên tòa;

Bị đơn: Anh Đoàn Duy H, sinh năm 1988, trú quán: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 4 năm 2018, bản tự khai và biên bản hòa giải, nguyên đơn chị Lê Thị V trình bày:

Chị Lê Thị V và anh Đoàn Duy H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng vào ngày 15 tháng 12 năm 2014. Vợ chồng chung sống tại tỉnh Điện Biên hòa thuận thời

gian đầu sau phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau, chị V nghi ngờ anh H không chung thủy dẫn đến vợ chồng hay có xích mích, cãi nhau. Tháng 2 năm 2018 anh H về nhà bố mẹ tại thôn N, xã T, huyện A sinh sống. Vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Chị V thấy vợ chồng không còn tình cảm, không còn khả năng đoàn tụ vợ chồng, chị V có đơn đề nghị được ly hôn anh Đoàn Duy H; về con chung: Chị V và anh H có 01 con chung là Đoàn Lê Gia B, sinh ngày 27 tháng 11 năm 2015 chị V có yêu cầu được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung và công nợ: Chị V trình bày vợ chồng không có và không yêu cầu tòa án giải quyết.

Phía bị đơn anh Đoàn Duy H trình bày thống nhất với chị Lê Thị V về thời gian và điều kiện kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận không có mâu thuẫn gì nhưng gần đây vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng không tin tưởng nhau, hay xảy ra cãi nhau. Tháng 2 năm 2018 anh H về nhà bố mẹ để ở cho đến nay vợ chồng mỗi người một nơi không thể đoàn tụ được nên anh H đồng ý ly hôn với chị Lê Thị V. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đoàn Lê Gia B như chị V trình bày là đúng, nguyện vọng của anh H được nuôi con, không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Thẩm phán đã thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ; mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; ra quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng quy định về thẩm quyền, thời hạn, trình tự, thủ tục tố tụng. Phiên tòa được mở đúng thời gian, địa điểm ghi trong Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị V và anh H; về con chung: Giao con Đoàn Lê Gia B, sinh ngày 27 tháng 11 năm 2015 cho chị Lê Thị V nuôi dưỡng, tạm hoãn việc anh H cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung giữa chị V và anh H không có nên không phải giải quyết; về án phí: Chị V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lê Thị V và anh Đoàn Duy H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 12 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng là hôn nhân hợp pháp. Chị V và anh H chung sống hòa thuận thời gian đầu sau thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình không hợp nhau hay xảy ra xích mích, tháng 2 năm 2018 anh H về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng sống xa cách nhau. Hai bên gia đình đã hòa giải nhưng không có kết quả. Vợ chồng không quan tâm đến nhau. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng chị V, anh H đã trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được; chị V có đơn ly hôn, tại phiên tòa hôm nay anh H đồng ý ly hôn. Xét việc thỏa thuận của chị V và anh H tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

[3] *Về con chung*: Chị V và anh H có 01 con chung là Đoàn Lê Gia B, sinh ngày 27 tháng 11 năm 2015. Chị V và anh H đều có nguyện vọng được nuôi con. Xét chị V và anh H đều có công việc làm, có thu nhập ổn định nhưng cháu Đoàn Lê Gia B chưa đủ 36 tháng tuổi theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con*”. Như vậy để đảm bảo quyền lợi của con cần giao con Đoàn Lê Gia B cho chị V nuôi dưỡng là có căn cứ và phù hợp pháp luật. Chị V không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh H.

[4] *Về tài sản chung vợ chồng*: Chị V và anh H đều trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] *Về án phí*: Chị V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị V và anh Đoàn Duy H.

2. Về con chung: Giao con Đoàn Lê Gia B, sinh ngày 27 tháng 11 năm 2015 cho chị Lê Thị V nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc anh Đoàn Duy H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lê Thị V phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Lê Thị V đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0016790 ngày 18 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, thành phố Hải Phòng. Chị Lê Thị V đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo bản án:

Chị Lê Thị V và anh Đoàn Duy H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hải

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hải